

Số: 12/QĐ-TA

Quỳnh Phụ, ngày 20 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

***Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:***

*1. Thẩm phán:* Bà Phạm Thị Duyên.

*2. Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Gien Ny.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Bình tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 11/QĐ-TA ngày 13 tháng 9 năm 2022, đối với người bị đề nghị:

Họ và tên: **Phạm Văn T**, tên gọi khác: Phạm Văn T1; Sinh ngày 13/02/1988; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình.

Tiền sự: Không

Tiền án: Bản án số 58/2009/HSST ngày 13/11/2009 của Tòa án nhân dân huyện P phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong án phạt tù ngày 23/6/2010 (chưa được xóa án tích). Bản án số 21/2012/HSST ngày 26/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang xử phạt 54 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bản án số 26/2012 ngày 25/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang phạt 18 tháng tù về tội “*Trốn khỏi nơi giam*”. Quyết định tổng hợp hình phạt số 02 ngày 27/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang tổng hợp hình phạt của hai bản án, số 21/2012/HSST ngày 26/6/2012 và bản án số 26/2012/HSST ngày 25/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang, buộc T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 72 tháng tù, chấp hành xong án phạt tù ngày 21/01/2017 (chưa được xóa án tích). Bản án số 86/2018/HS-ST ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện P phạt 03 (Ba) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/3/2021.

Con ông: Phạm Văn Chiến và bà Trần Thị Báu.

(*Phạm Văn T vắng mặt tại phiên họp không có lý do*).

**Có sự tham gia của:**

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Văn Trọng - Trưởng Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện P, tỉnh Thái Bình.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Bình:* Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

### **NHẬN THẤY:**

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ nhận thấy Phạm Văn T (T1) - người bị đề nghị, là đối tượng nghiện chất ma túy, sử dụng ma túy từ khoảng năm 2009. Bản thân T chưa từng áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy nào. Nay có hành vi sử dụng ma túy Heroin, bằng hình thức chích trực tiếp vào cơ thể, mức độ sử dụng một ngày một lần; kết quả xét nghiệm xác định T nghiện ma túy Heroin (MOP); lần gần đây nhất T sử dụng ma túy là ngày 30/6/2022.

Xét hành vi của người bị đề nghị chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Phòng Lao động – Thương binh xã hội huyện P lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn theo quy định của tại khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Đại diện Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện P đề nghị Tòa án nhân dân huyện P xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình, địa chỉ: xã Đông Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đối với Phạm Văn T (T1) thời hạn từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Tòa án trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đã đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, đúng đối tượng áp dụng và đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật; đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Văn T (T1) với thời hạn từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm.

Căn cứ vào ý kiến của Cơ quan đề nghị, đại diện Viện kiểm sát và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ.

### **XÉT THẤY:**

Người bị đề nghị đã trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, người bị đề nghị là đối tượng nghiện ma túy, nhưng không đăng ký, không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện. Nay tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy, kết quả xác định người bị đề nghị nghiện ma túy Heroin (MOP).

Hành vi mắc nghiện ma túy của người bị đề nghị gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bản thân T nghiện ma túy từ khoảng năm 2009, nhận thức rõ tác hại của ma túy, có 03 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” và 01 tiền án về tội “*Trốn khỏi nơi giam*”. Như vậy, T là người có nhân thân rất xấu, đã được giáo dục cải tạo rất nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện

bản thân mà lại tiếp tục nghiện ma túy. Do vậy, việc đưa vào cơ sở cai nghiện đối với T bắt buộc là cần thiết.

Xét trình tự hồ sơ do cơ quan đề nghị lập đúng quy định tại Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 107, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 5, khoản 2 Điều 9, Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020; Điều 11, Điều 12, Điều 16, Điều 20, Điều 22, Điều 30, Điều 31 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, Điều 32 Luật phòng chống ma túy;

Căn cứ vào điều 40, điều 41, điều 42, điều 43, điều 54 Nghị định số 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh xã hội huyện P, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Phạm Văn T (T1); sinh ngày: 13/02/1988; Nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 02 (Hai) năm kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Phạm Văn T (T1) có quyền khiếu nại đối với Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày được thông đạt hợp lệ.

Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện P, tỉnh Thái Bình có quyền kiến nghị, Viện Kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Bình có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày 20/9/2022.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công an huyện P, tỉnh Thái Bình phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện P, tỉnh Thái Bình đưa người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập tỉnh Thái Bình. Địa chỉ: xã Đông Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện P;
- Phòng Lao động TB&XH huyện P;
- Công an huyện P;
- Ủy ban nhân dân xã Q;
- Phạm Văn T (T1);
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN****Phạm Thị Duyên***(Đã ký)*